TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SA ĐÉC** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 100/2017/QĐST-DS	*Sa Đéc, ngày 23 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 374/2017/TLST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Bích L, sinh năm 1985; trú tại: Số nhà 438^{A}, ấp K, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh C, sinh năm 1979; trú tại: Số nhà 190, ấp K, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Minh C đồng ý trả cho Chị Lê Thị Bích L số tiền vốn vay là 170.000.000đồng (Một trăm bảy mươi triệu đồng). Chị L không yêu cầu tính lãi.

* Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Minh C tự nguyện nộp 4.250.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Lê Thị Bích L được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.250.000đồng ngày 18/10/2017 theo biên lai số 01161 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Chị Lê Thị Bích L mà anh Nguyễn Minh C chưa thi hành xong các khoản tiền phải trả cho chị L, thì hàng tháng anh C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a ,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- Viện KSNDTPSĐ (2);
- Chi cục THA (1);
- Đương sự (2);
- Lưu VP TANDTPSĐ (1);
- Lưu HS vụ án (1).

Nguyễn Thanh Hoàng